

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023/DS-ST

Ngày 21/7/2023

V/v Tranh chấp về giao dịch dân sự,
hợp đồng dân sự

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH
Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Cao Thế.
2. Ông Lương Văn Sơn.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đức Nam; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện VKSND huyện Hương Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương;
Chức vụ: Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số 10/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-DS, ngày 25/5/2023; quyết định hoãn phiên tòa số 04/2023/QĐST-DS ngày 22/6/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đậu Duy H, sinh năm: 1983. Địa chỉ: Số nhà 31, ngõ 9, đường P, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Chị Phạm Phương Thùy C, sinh năm: 1978. Địa chỉ: Số nhà 87, đường L, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đậu Duy H, sinh năm: 1982; Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Đậu Duy H trình bày:

Ngày 17/01/2020 anh Đậu Duy H và chị Phạm Phương Thùy C có lập hợp đồng

bằng văn bản để làm thủ tục xuất khẩu lao động cho em trai anh H được đi làm việc tại nước Ba Lan, chị Phạm Thị Phương C đã nhận của anh H tổng số tiền 92.000.000 đồng và cam kết từ 04 đến 06 tháng mà em trai anh H không đi xuất khẩu lao động được thì bên văn phòng do chị C làm đại diện sẽ trả lại số tiền trên cộng với lãi suất như thỏa thuận.

Tuy nhiên quá thời hạn 06 tháng như đã cam kết nhưng anh H không đi xuất khẩu lao động được như đã cam kết nên anh H đã nhiều lần gặp và yêu cầu chị C hoàn trả lại số tiền nH chị C chỉ trả được cho anh H tổng số tiền 22.000.000 đồng. Còn lại số tiền 70.000.000 đồng, ngày 09/5/2022 anh H tiếp tục yêu cầu chị C trả nợ, chị C cam kết đến ngày 10/7/2022 chị C sẽ trả trước cho anh H số tiền 40.000.000 đồng tuy nhiên đến ngày 10/7/2022 chị C vẫn không thực hiện như đã cam kết nên anh H yêu cầu Tòa án buộc chị C phải thanh toán cho anh H tổng số tiền 70.000.000 đồng chị C còn nợ anh H, anh H không yêu cầu chị C phải thanh toán các khoản tiền lãi.

** Ý kiến trình bày của bị đơn chị Phạm Phương Thùy C:*

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập cho chị Phạm Phương Thùy C theo quy định pháp luật nhưng chị C vắng mặt tại một số buổi làm việc.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 06/02/2023 và biên bản hòa giải ngày 17/4/2023 chị Phạm Phương Phương C khẳng định vào ngày 17/01/2020 chị C có ký hợp đồng với anh Đậu Duy H để làm thủ tục cho em trai anh H là anh H để đi xuất khẩu lao động tại nước Ba Lan và đã nhận của anh H tổng số tiền 92.000.000 đồng, tuy nhiên sau khi nhận tiền vì dịch Covid 19 bùng phát nên công ty không thực hiện được việc xuất khẩu lao động, vì chị C không thực hiện được việc xuất khẩu như cam kết nên chị C đã trả lại cho anh H số tiền 22.000.000 đồng, hiện nay chị C vẫn còn nợ anh H số tiền 70.000.000 đồng, chị C cam kết sẽ trả lại cho anh H số tiền 40.000.000 đồng, còn số tiền 30.000.000 đồng còn lại chị C cam kết sẽ thanh toán cho anh H tại thời điểm chị C nhận lại được tiền từ công ty và đề nghị anh H cung cấp lại cho chị C các hợp đồng dịch vụ đã cam kết để chị C có thể làm thủ tục yêu cầu công ty thanh toán số tiền nói trên, trường hợp chị C không trả được số tiền 30.000.000 đồng còn lại thì chị C mong anh H xem xét đến hoàn cảnh của chị C cho chị C không phải trả số tiền này và đề nghị anh H phối hợp cùng với chị C có mặt theo yêu cầu của công ty để làm các thủ tục liên quan đến việc nhận lại tiền.

** Ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đậu Duy H:*

Việc thực việc ký kết hợp đồng và việc giao tiền là do anh Đậu Duy H và chị Phạm Phương Thùy C thực hiện, số tiền sử dụng để thực hiện hợp đồng là tài sản của anh Đậu Duy H, anh Đậu Duy H không nhận được bất cứ tài liệu, chứng từ gì từ chị C

cũng như công ty nên không đồng ý việc sẽ có mặt theo yêu cầu của công ty để thực hiện các thủ tục liên quan và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định.

** Ý kiến của đại diện VKSND huyện Hương Sơn tham gia phiên tòa:*

- *Về tố tụng:* Quá trình giải quyết vụ án từ lúc thụ lý đến tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, hội thẩm nhân dân, Thư ký đã thực hiện đầy đủ các trình tự thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật. Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện nghiêm túc quyền và nghĩa vụ của mình; Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình, thiếu hợp tác với Tòa án trong việc cung cấp chứng cứ. Do đó phải chịu hậu quả pháp lý theo quy định pháp luật.

- *Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

+ Buộc chị Phạm Phương Thùy C phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc cho anh Đậu Duy H tổng số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Buộc chị Phạm Phương Thùy C phải chịu 3.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho anh Đậu Duy H số tiền 1.750.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006387 ngày 21/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/7/2023); đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thẩm quyền:* Anh Đậu Duy H khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị Phạm Phương Thùy C phải trả số tiền nợ gốc 70.000.000 đồng. Do vậy, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là: “Tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự” giữa nguyên đơn anh Đậu Duy H và bị đơn chị Phạm Phương Thùy C, Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] *Về tố tụng:* Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Đậu Duy H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đậu Duy H chấp hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng, cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, cung cấp các tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án. Bị đơn chị Phạm Phương Thùy C chưa chấp hành quy định pháp luật như: Không tham gia một số buổi làm việc, hòa giải, các phiên tòa sơ thẩm vắng mặt không có lý do). Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt Phạm Phương Thùy C theo thủ tục chung.

[3] *Về nội dung:*

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đậu Duy H về việc yêu cầu bị đơn chị Phạm Phương Thùy C phải trả số tiền gốc là 70.000.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Việc anh H và chị C thực hiện việc thỏa thuận làm thủ tục xuất khẩu lao động đi Ba Lan, tại biên bản lấy lời khai đối với anh H và chị C đều khẳng định việc anh H đã giao cho chị C số tiền 92.000.000 đồng để làm thủ tục xuất khẩu lao động đối với anh H, sau khi thỏa thuận do chị C không thực hiện được việc xuất khẩu lao động như đã cam kết nên chị C đã trả lại cho anh H số tiền 22.000.000 đồng, hiện nay chị C còn nợ anh H tổng số tiền gốc 70.000.000 đồng. Do vậy, Hội đồng xét xử cần buộc chị Phạm Phương Thùy C phải trả cho anh H số tiền gốc là 70.000.000 đồng.

Việc Chị C mong muốn trả trước cho anh H số tiền 40.000.000 đồng còn số tiền 30.000.000 đồng còn lại chị C sẽ trả cho anh H khi nhận được lại tiền từ công ty, trường hợp không nhận được lại tiền từ công ty thì mong muốn anh H xét đến hoàn cảnh của chị C và cho chị C không phải trả số tiền này. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị C không được nguyên đơn chấp nhận, nên không được hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

[4.1] Toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đậu Duy H đối với chị Phạm Phương Thùy C về khoản tiền nợ gốc là 70.000.000 đồng được Tòa án chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[4.2] Bị đơn chị Phạm Phương Thùy C phải thực hiện trả nợ cho anh Đậu Duy H số tiền 70.000.000 đồng nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 2 Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 513, 519 Bộ luật dân sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; điểm b mục 1.3 phần 1 danh mục lệ phí, án phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/NQ- UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu kiện khởi kiện của anh Đậu Duy H đối với chị Phạm Phương Thùy C.

2. Buộc chị Phạm Phương Thùy C phải trả lại cho anh Đậu Duy H số tiền gốc 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Buộc chị Phạm Phương Thùy C phải nộp số tiền 3.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả cho anh Đậu Duy H số tiền 1.750.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai số 0006387, ngày 21/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn anh Đậu Duy H có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án sơ thẩm. Bị đơn chị Phạm Phương Thùy C, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đậu Duy H vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA Dân sự H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Dung

